TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**102**/2020/QĐST-HNGĐ	*Chơn Thành, ngày 22 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban hường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 118/TLST-HNGĐ ngày 28/4/2020 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Hà Công Đ, sinh năm: 1972;

- Bà Đinh Thị H, sinh năm: 1973;

Cùng địa chỉ cư trú: Tổ 6, khu phố 2, thị trấn C, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Công Đ và bà Đinh Thị H tự nguyện chung sống với với nhau từ năm 1992, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, hôn nhân tự nguyện, không bị ép buộc hay lừa dối. Sau khi kết hôn ông Đ và bà H chung sống đến năm đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống nên mạnh ai nấy sống, không quan tâm nhau. Nay hai bên đều thống nhất mục đích hôn nhân không đạt, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông Hà Công Đ và bà Đinh Thị H đã thật tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Hà Công Đ và bà Đinh Thị H.

[2] Về con chung: Ông Hà Công Đ và bà Đinh Thị H đã thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết giao nuôi 02 con chung Hà Công Lý, sinh năm: 1994 và Hà Công M, sinh năm: 2001 vì các con đã trưởng thành.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Hà Công Đ và bà Đinh Thị H xác định không nợ chung của ai cũng không cho ai vay nợ chung.

[5] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Đ và bà H thống nhất để ông Đ tự nguyện chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về hôn nhân: Ông Hà Công Đ và bà Đinh Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết giao nuôi hai con chung Hà Công Lý, sinh năm: 1994 và Hà Công M, sinh năm: 2001 vì các con đã trưởng thành.

- Về lệ phí: Ông Hà Công Đ tự nguyện chịu 300.000 đồng được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0004166 ngày 28/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

2.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh BP;
- Chi cục THADS Chơn Thành;
- VKS huyện Chơn Thành;
- UBND TT Chơn Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Võ Văn Vân